

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày 21-5-2021

*“V/v Bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Lê Thế Kỳ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số: 166/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc: *“Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐST-DS ngày 25/02/2021; quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/QĐST-DS ngày 26/3/2021; Thông báo thay đổi lịch xét xử số: 01/2021/TB – TA ngày 22/4/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Bích L, sinh năm 1966 - có mặt

Địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Ông Ngô Đình T, sinh năm 1964 - vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Người làm chứng: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1957 – vắng mặt.

Địa chỉ: tổ Dân phố 9, phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/8/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Bích L trình bày:

Ngày 04/04/2019 bà Trần Thị Bích L thuê ông Đ làm công cho bà L để giạt cành trụ tiêu trên rẫy của bà L. Do Điều chín rụng nhiều bà L nhặt không kịp, bà L có thuê ông Đ nhặt giúp Điều mấy ngày. Khoảng 10 giờ cùng ngày bà L về rẫy nhặt cách ông Đ khoảng 50m, thì ông Ngô Đình T (*chồng cũ đã ly hôn*) đến chửi bới, xúc phạm bà, ông T cầm cây ống nước nhựa phi 4 dài khoảng hơn 1m đánh vào đầu bà L, bà L tránh được nhưng trúng vào cánh tay trái và sườn bên trái. Sau đó bà L bỏ chạy và ông T rượt đuổi bà L trong vườn khoảng 2 tiếng, bà L chạy kêu cứu và gọi điện cho Cảnh sát 113 và Công an xã N, Công an xã N báo cho trưởng thôn 8,

xã N đến lập biên bản nhưng ông T vẫn tiếp tục dùng cây sắt vuông định đánh bà tại nhà. Do vết thương bị bầm tím trên người và cánh tay bị đau nên bà L đã thuê taxi chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông khám và điều trị tại đây 15 ngày. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Đình T phải bồi thường cho bà tiền chi phí trong thời gian điều trị tại bệnh viện cụ thể như sau:

Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị: 19.855.553 đồng; tiền thuê xe ôm mang nộp giấy tờ tại Công an huyện xin giám định: 200.000 đồng và thuê xe ôm đi giám định thương tích: 200.000 đồng; tiền thuê Taxi 03 chuyến = 480.000 đồng; tiền thuốc uống theo đơn: 5.260.000 đồng; tiền thuê người chăm sóc: 15 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng; tiền công những ngày không lao động được: 06 tháng = 180 ngày x 200.000 đồng/ngày = 36.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 14.900.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau thời gian không làm được: 30 tháng lương x 1.490.000 đồng/tháng = 44.700.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu ông T phải bồi thường: 123.215.553 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Ngô Đình T không chấp hành Giấy triệu tập của Tòa án để làm việc. Xác minh tại Công an xã N, huyện Đ, ông Ngô Đình T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên hiện không có mặt tại địa phương và không khai báo tạm vắng với Công an xã N, huyện Đ.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Bích L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không bổ sung ý kiến gì thêm.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán thiết lập hồ sơ, thu thập chứng cứ đưa vụ án ra xét xử theo đúng theo quy định của pháp luật. HĐXX đúng thành phần, đảm bảo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về chi phí viện phí: 3. 859.000 đồng; tiền mất thu nhập 15 ngày tương ứng với tiền công lao động trung bình tại địa phương/ngày; tiền Taxi: 480.000 đồng. Không chấp nhận đối với các khoản còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:* Bị đơn ông Ngô Đình T có hộ khẩu thường trú tại Thôn 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

HĐXX xét thấy: bà Trần Thị Bích L và ông Ngô Đình T chung sống với nhau từ năm 1986 đến năm 2014 bà L và ông T đã ly hôn. Ngày 04/4/2019 bà thuê ông Đ làm công lượm hạt Điều trên vườn khi đang nhặt Điều gần ranh đất rẫy của ông T khoảng 10 giờ ngày 04/4/2019 ông T đến chửi cho rằng bà L nhặt Điều trên đất của ông T nên hai

bên xảy ra xô xát ông T đánh bà L phải nằm viện điều trị. Như vậy đây là quan hệ tranh chấp “*Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Ngô Đình T không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông T vẫn không có mặt, do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Ông Ngô Đình T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2]. *Về nội dung*: Quá trình xác minh thu thập chứng cứ Tòa án đã ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ đối với Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R’Lấp và được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R’Lấp cung cấp tài liệu, chứng cứ gồm Biên bản lấy lời khai của ông Ngô Đình T, bà Trần Thị L và người làm chứng là ông Đ; Quyết định không khởi tố vụ án, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Ngô Đình T và các chứng cứ tài liệu liên quan.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bích L: Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/4/2019 của Công an huyện Đắk R’Lấp ông Ngô Đình T khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 04/4/2019 ông T đi thăm vườn rẫy của ông T tại thôn 8, xã N, huyện Đ thấy bà L nhặt Điều trên rẫy của ông, ông T nói bà L “*Bà có còn cãi được nữa không?*”, bà L chửi ông T hai bên xảy ra xô xát. Do bức tức ông T nhặt 01 đoạn ống nước dài khoảng 1m đường kính khoảng 4cm, vụt về phía bà L 3 đến 4 cái vào tay và vào chân bà L. Sau khi sự việc xảy ra bà L báo Cảnh sát 113, thôn trưởng thôn 8, xã N đến lập biên bản. Khi xảy ra sự việc có ông Đ là người làm công cho bà L chứng kiến. Tại cơ quan điều tra ông Ngô Đình T thừa nhận có dùng đoạn ống nhựa dài khoảng 1m đường kính khoảng 4cm đánh bà L. Do vết thương của bà L không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án đối với ông Ngô Đình T và ban hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bà L của ông Ngô Đình T. Hành vi đánh bà L của ông T là trái pháp luật dẫn đến việc bà L bị đa tổn thương ở vai và cánh tay trên là có thật.

Xét về lỗi: Xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn giữa bà Trần Thị Bích L với ông Ngô Đình T, ông T nghi ngờ bà L nhặt hạt Điều của ông T nên dẫn đến việc xô xát ông T dùng đoạn ống nước dài khoảng 1m đường kính khoảng 4cm đánh bà L, bà L phải nằm viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông. Hành vi của ông T trái pháp luật, ông T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, do đó yêu cầu của bà L là có căn cứ.

Trong quá trình giải quyết vụ kiện bà L yêu cầu ông Ngô Đình T phải bồi thường tổng số tiền 123.215.553 đồng, tuy nhiên cộng đối chiếu các khoản bà L yêu cầu, số tiền là: 124.595. 553 đồng.

Bà L cung cấp một số biên lai, chứng từ liên quan đến việc chi phí chữa trị trong thời gian nằm viện do ông Ngô Đình T đánh và các chi phí hợp lý khác. Tuy nhiên HĐXX chỉ chấp nhận đối với chứng từ, chi phí hợp lệ, cụ thể:

Đối với tiền viện phí, thuốc nằm điều trị bà L yêu cầu: 19.855.553 đồng, căn cứ vào chứng từ, biên lai bà L cung cấp, chỉ có Giấy ra viện (*cấp lại lần 2*) của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Nông ghi nhận thời gian nhập viện là ngày 05/4/019 và thời gian ra viện là 19/4/20019 (*là 15 ngày*). Tiền viện phí và tiền thuốc bà L phải

nằm điều trị nội trú 15 ngày tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông với chi phí: 3.859.553 đồng, theo bảng kê khai chi phí điều trị nội trú là có căn cứ. Bà L cung cấp 04 hóa đơn bán lẻ với tổng số tiền 5.300.000 đồng, tuy nhiên chứng cứ, tài liệu không có chỉ định của bác sĩ và bà L mua tại các hiệu thuốc tư nhân sau ngày ra viện, nên không có cơ sở để xem xét tính hợp lệ của các hóa đơn thuốc nêu trên nên không chấp nhận. Do đó chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bà L đối với số tiền viện phí, tiền thuốc: 3.859.553 đồng. Không chấp nhận đối với số tiền bà L yêu cầu 15.996.000 đồng.

Đối với tiền thuê tiền thuê xe ôm mang nộp giấy tờ tại Công an huyện để giám định: 200.000 đồng và thuê xe ôm đi giám định thương tích: 200.000 đồng và tiền Taxi 03 chuyến: 480.000 đồng, mặc dù và L cung cấp hóa đơn chứng từ chưa phù hợp nhưng xét thấy việc đi lại để điều trị, và đi lại hợp lý nên cần chấp nhận số tiền : 880.000 đồng là phù hợp.

Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm tại Bệnh viện của bà L là 15 ngày (*quá trình giải quyết vụ án, xác minh thu nhập tiền công lao động bình quân trên đầu người tại địa bàn huyện Đắk R'Lấp là 300.000đ/ngày*) nên cần chấp nhận cho bà L thu nhập bị mất 15 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.500.000 đồng là phù hợp và có căn cứ.

Đối với tiền công thuê người chăm sóc 05 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng, tại phiên tòa bà L trình bày có một mình bà nằm viện và có hồ lý của bệnh viện chăm sóc, ngoài ra bà L không cung cấp được tài liệu chứng cứ nên không chấp nhận đối với số tiền này.

Đối với tiền công những ngày không lao động được: 06 tháng= 180 ngày x 200.000 đồng/ngày = 36.000.000đ và tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian 30 tháng, cụ thể: 30 tháng lương x 1.490.000 đồng/tháng = 44.700.000đ.

Xét đối với yêu cầu của bà L về tiền công những ngày không lao động được trong 06 tháng và tiền bồi dưỡng sức khỏe 30 tháng: Bà L chỉ bị tổn thương phần mềm và không có tỷ lệ thương tích, thời gian nằm bệnh viện thực tế của bà L (*từ ngày vào viện 05/4/019 và thời gian ra viện là 19/4/20019*) là 15 ngày, đồng thời bà L không có chỉ định của bác sĩ về việc phải nghỉ ngơi, bồi dưỡng sức khỏe nên không có cơ sở chấp nhận đối với 02 khoản nêu trên.

Về tiền tổn thất tinh thần bà L yêu cầu: 10 tháng lương x 1.490.00 đồng/tháng= 14.900.000 đồng, HĐXX xét thấy xuất phát từ mẫu thuẫn, xô xát giữa ông T và bà L, ông T đã dùng đoạn ống nhựa đánh bà L phải điều trị tại bệnh viện tuy nhiên bà L chỉ bị thương phần mềm và không ảnh hưởng đến mặt tinh thần của bà L do đó không phát sinh tổn thất về tinh thần đối với bà L, bà L cũng không chứng minh được có tổn thất về tinh thần, vì vậy yêu cầu này không có căn cứ, không chấp nhận.

Từ phân tích và đánh giá toàn bộ chứng cứ mà bà Trần Thị L cung cấp cho Tòa án, HĐXX xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L buộc ông Ngô Đình T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L số tiền: 9.239.553 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của bà L đối với số tiền: 115.356.000 đồng.

Về án phí: Do yêu cầu của bà Trần Thị Bích L được chấp nhận một phần nên ông Ngô Đình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584; 585; 586; 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bích L. Buộc ông Ngô Đình T phải bồi thường cho bà L số tiền 9.239.553 đồng (*chín triệu hai trăm ba mươi chín nghìn năm trăm năm mươi ba đồng*).

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bích L đối với số tiền 115.356.000 đồng.

Áp dụng Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền chậm trả.

2. Về án phí: Ông Ngô Đình T phải chịu 461. 995 đồng (*bốn trăm sáu mươi mốt nghìn chín trăm chín mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Vơi nhận:

TAND tỉnh Đắk Nông;
VKSND huyện Đắk R'lấp;
CCTHADS huyện Đ;
Các đương sự;
Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành